

Số: 27/2017/HSST

Ngày: 15/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phong Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Minh

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Đỗ Ngọc Mai Thy – Thư ký tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Thoại Khương – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2017/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn A, sinh năm: 1991, tại Tân Châu, An Giang; Đăng KHKTT: ấp 5, xã Vĩnh X, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Học lực: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Lê Văn M, sinh năm: 1948 (chết); Mẹ: Trương Thị H, sinh năm: 1964; Anh, chị em ruột: Có 07 người, bị can là người thứ năm; Vợ: Lâm Thị N, sinh năm: 1987;

Bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/5/2017 đến nay.

Tiền án, tiền sự: Chưa

2. Trương Văn L, sinh năm: 1962, tại Tân C, An Giang; Đăng KHKTT: ấp 5, xã Vĩnh X, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Học lực: 3/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Cha: Trương Văn C (chết) - Mẹ: Nguyễn Thị H (chết); Anh, chị em ruột: Có 10 người, bị can là người lớn nhất; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1961; Con: Có 01 con, sinh năm 1979;

Bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/5/2017 đến nay.

- Tiền án, tiền sự: Chưa

3. Phạm Văn D, sinh năm: 1995, tại Tân C, An Giang; Đăng KHKT: ấp 5, xã Vĩnh X, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Lâm; Học lực: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phạm Văn Q, sinh năm: 1965; Mẹ: Trương Thị H, sinh năm: 1963; Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị can là người nhỏ nhất; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm: 1997; Con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2017 đến nay.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Những người tham gia tố tụng:

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Lê Hậu G, sinh năm 1987; Trú tại: Ấp Phú Quý, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Nguyễn Trường A, sinh năm 1991; Trú tại: Ấp 05, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Lê Văn P, sinh năm 1976; Trú tại: Ấp Phú Quý, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Lê Văn T, sinh năm 1974; Trú tại: Ấp 01, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Trương Vũ G, sinh năm 1983; Trú tại: Ấp 05, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Các đương sự vắng mặt

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/01/2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân. Lực lượng Công an huyện An Phú tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Văn T, Trương Vũ G và Nguyễn Trường A đang đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền tại khu vực ấp Phú Q, xã Phú H, huyện An Phú, tỉnh An Giang, cùng tang vật gồm:

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 10.638.000 đồng, 09 hột xí ngầu, 01 chén sành, 01 nắp nhựa, 01 tấm chiếu bạc thể hiện các số tự nhiên (từ 3 đến 18) và dòng chữ tài xỉu, 01 các bình ắc quy hiệu Globe, 01 bóng đèn và 04 cái ghế nhựa.

Thu giữ trên người Lê Văn T: số tiền 19.715.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu SamSung E7, màu trắng, SM-E700H; Trương Vũ G: số tiền 120.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu PhiLips-S388 màu đen; Hoa Văn N: số tiền 2.215.000 đồng và 02 điện thoại di động (01 cái hiệu Mobistar, 01 cái hiệu Wing L222); Nguyễn Trường A: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 28/01/2017, Lê Văn T, Trương Vũ G, Lê Văn P, Lê Hậu G, Trương Văn L, Lê Văn A hùn vốn để chơi đánh bạc (lắc tài xỉu) được thua bằng tiền tại khu vực ấp Phú Q, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Trương làm cái thủ lắc, Vũ G làm vĩ và thuê Phạm Văn D làm vĩ cùng Vũ G chơi đánh bạc. Quy ước mỗi ván nhà cái ăn thua với người chơi không quá 500.000 đồng, chơi đến khoảng 21 giờ 30 thắng khoảng 5.000.000 đồng thì bị Công an huyện An Phú bắt giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức lắc tài xỉu.

Bản cáo trạng số 23/VKS-HS ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo Lê Văn A, Trương Văn L, Phạm Văn D cùng phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn A 03 (ba) tháng 3 (ba) ngày tù, thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn L 03 (ba) tháng 3 (ba) ngày tù, thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn D 03 (ba) tháng 3 (ba) ngày tù, thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam.

Các bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Nói lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thấy rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

Về những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai và ý kiến trong hồ sơ. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp quy định tại Điều 191, Điều 192 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hành vi của các bị cáo A, L và D tham gia đánh bạc dưới hình thức lặt tài xỉu được thua bằng tiền với tổng số tiền đã thu giữ tại chiếu bạc và trong người các con bạc khi bắt quả tang là 15.473.000 đồng, nên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 23/VKS-HS ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố các bị cáo, về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tính chất vụ án: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Lẽ ra, các bị cáo phải ra sức tích cực lao động nuôi sống bản thân, gia đình làm người tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần xây dựng đời sống gia đình văn hóa, ấm no, hạnh phúc. Nhưng các bị cáo không làm được điều đó, vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức, bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật, bất chấp tệ nạn mà chính các bị cáo gieo rắc làm cho bao gia đình phải lâm vào khó khăn vì cờ bạc. Điều đáng trách hơn nữa, hơn ai hết các bị cáo hoàn toàn có thể ý thức được rằng việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý, thế nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, nên thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, thiết nghĩ cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, để vừa giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về lượng hình: Trước hết phải khẳng định đây là vụ án có đồng phạm, nhưng với tính chất giản đơn, không có sự cấu kết và phân công vai trò chặt chẽ khi thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, cần phải cá thể hóa vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Văn A, Trương Văn L là người hùn vốn để tham gia đánh bạc. Do đó, mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo cần nghiêm. Đối với bị cáo Phạm Văn D đã tham gia giúp sức trong việc chung chi tiền cho các con bạc để hưởng lợi, nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức, cũng cần được xử lý nghiêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, bị cáo Lưu gia đình có công cách mạng. Với những tình tiết giảm nhẹ như trên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần nào trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Xét thấy thời gian các bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo để trở thành người có ích cho xã hội nên không cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các

bị cáo hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam các bị cáo, là có căn cứ và phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Về xử lý vật chứng, Cơ quan công an thu giữ trong vụ án: Đã được xử lý xong nên không đề cập giải quyết.

Về hình phạt bổ sung, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Văn A, Trương Văn L, Phạm Văn D** phạm tội “*Đánh bạc*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn A 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 15 tháng 5 năm 2017).

Áp dụng khoản 5, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Văn A nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. (Do thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam)

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Văn L 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 15 tháng 5 năm 2017).

Áp dụng khoản 5, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trương Văn L, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn D 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 15 tháng 5 năm 2017).

Áp dụng khoản 5, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phạm Văn D, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Lê Văn A, Trương Văn L, Phạm Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm; riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi